

Số: /TTr-STC

Lai Châu, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định quy định một số mức chi trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Thực hiện Công văn chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh số .../UBND-KTN ngày ... tháng ... năm 2026, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành Quyết định quy định một số mức chi trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 143/2025/TT-BTC hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; trong đó, tại khoản 3, Điều 2, Thông tư số 143/2025/TT-BTC có quy định: “*Các mức chi quy định tại điểm đ, điểm e và điểm g nêu trên là mức chi tối đa. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ở trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (hoặc cơ quan được phân cấp ở địa phương) quy định mức chi cụ*

thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng ngân sách địa phương”

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh; trong đó phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định quy định mức chi cụ thể cho một số nhiệm vụ của công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong thời gian qua, công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, góp phần động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, một số nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng khen thưởng đã được Chính phủ, Bộ Tài chính quy định khung mức chi. Tuy nhiên tỉnh chưa cụ thể hóa để triển khai thực hiện dẫn đến vướng mắc trong triển khai, thiếu cơ sở để lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí. Do đó, cần thiết phải xây dựng mức chi thống nhất, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với các tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành.

Từ cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc tham mưu ban hành Quyết định quy định một số mức chi trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu, là cần thiết, phù hợp với quy định và thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

1. Mục đích xây dựng Quyết định

- Việc xây dựng, ban hành Quyết định nhằm cụ thể hóa, triển khai kịp thời quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Làm cơ sở pháp lý, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong công tác lập, phân bổ và giao dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương để chủ động triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định.

2. Quan điểm xây dựng Quyết định

Việc xây dựng và ban hành Quyết định phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành

văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính và phù hợp với tình hình thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Công văn số/UBND-KTN ngày8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh, giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, Sở Tài chính tiến hành nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định, gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương (đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản); đồng thời, đăng tải hồ sơ dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để các tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia đóng góp ý kiến.

2. Sau khi tổng hợp và nghiên cứu tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương; Sở Tài chính sẽ hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp; Sở Tài chính rà soát, tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn chỉnh hồ sơ có liên quan, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Bố cục của dự thảo Quyết định

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung, mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này Quy định một số mức chi trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định tại điểm đ, e, g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các Hội đồng xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì, tham mưu, tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí từ quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung, mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

1. Chi tiền công cho việc nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước

a) Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng tỉnh: 150.000 đồng/thành viên/hồ sơ.

b) Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng của Hội đồng các xã, phường: 100.000 đồng/thành viên/hồ sơ.

2. Chi tiền công cho thành viên Hội đồng thẩm định, Thư ký Hội đồng các cấp nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và thành viên được phân công phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”

a) Chi tiền công cho các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và thành viên được phân công phản biện của tỉnh:

- Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 420.000 đồng/thành viên/công trình, tác phẩm.

- Đối với hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 600.000 đồng/thành viên/cụm công trình, cụm tác phẩm.

b) Các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng và thành viên được phân công phản biện của Hội đồng cấp xã:

- Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 280.000 đồng/thành viên/công trình, tác phẩm.

- Đối với hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 400.000 đồng/thành viên/cụm công trình, cụm tác phẩm.

3. Chi tiền công hợp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các Hội đồng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP:

a) Hội đồng tỉnh:

- Chủ trì cuộc họp: 600.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 900.000 đồng/người/buổi).

- Thành viên Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 600.000 đồng/người/buổi).

- Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 180.000 đồng/người/buổi.

b) Hội đồng cấp xã:

- Chủ trì cuộc họp: 400.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 600.000 đồng/người/buổi).

- Thành viên Hội đồng: 200.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 400.000 đồng/người/buổi).

- Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 120.000 đồng/người/buổi.

c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các cơ quan, đơn vị sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

- Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các sở, ban, ngành và đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh: Mức chi tối đa không vượt quá 50% mức chi của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.

- Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp xã: Mức chi tối đa không vượt quá 50% mức chi của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã quy định tại điểm b khoản 3 Điều này.

Giải trình về việc đề xuất mức chi

Trong điều kiện địa phương đang triển khai nhiều nhiệm vụ, chương trình, đề án quan trọng, nguồn lực ngân sách còn hạn chế, việc đề xuất mức chi quy định điểm đ, điểm e và điểm g Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính được thực hiện theo hướng phù hợp khả năng cân đối ngân sách, đồng thời vẫn bảo đảm yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

- Cấp tỉnh: bằng 60% mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính.

- Cấp xã: bằng 40% mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính; bằng khoảng 67% mức chi của cấp tỉnh.

Việc đề xuất tỷ lệ trên đã phản ánh được sự khác biệt về quy mô, tính chất công việc; phạm vi thẩm định hồ sơ. Trong điều kiện ngân sách còn hạn chế, việc lựa chọn mức chi trung bình (60% - 40%) thay vì mức tối đa thể hiện tinh thần tiết kiệm, trách nhiệm trong quản lý tài chính công, đồng thời vẫn đảm bảo chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đồng thời, để bảo đảm tính thống nhất với mặt bằng chung với các địa phương: Mức chi đề xuất được tham khảo, đối chiếu với quy định hiện hành của một số tỉnh đã ban hành (các tỉnh: Tuyên Quang; Thái Nguyên; Thanh Hóa; Lâm Đồng; Cà Mau). Qua so sánh cho thấy: Các địa phương thường quy định mức chi trong khoảng 40% - 80% mức tối đa của Bộ Tài chính đối với cấp tỉnh. Cấp xã thường dao động khoảng 25% - 60%, đồng thời duy trì tỷ lệ tương quan hợp lý với cấp tỉnh.

Do đó, mức đề xuất 60% (tỉnh) và 40% (xã) là nằm trong khoảng trung bình; không phải mức cao, cũng không thấp bất hợp lý; phù hợp xu hướng chung, bảo đảm tính đồng bộ, tránh chênh lệch lớn giữa các địa phương; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được trích tối đa bằng 20% trong tổng Quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp tương ứng đảm bảo theo phân cấp ngân sách theo phân cấp và được bố trí trong dự toán hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện

Trường hợp, trong một buổi họp Hội đồng tổ chức xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP thì chỉ được hưởng một mức chi cao nhất.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện được trích từ 20% tổng quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp theo quy định hiện hành.

- Căn cứ số cuộc họp đã thực hiện của năm 2025 trở về trước thì dự kiến kiến phí thực hiện khi Quyết định được ban hành khoảng: 2.000 triệu đồng/năm.

2. Điều kiện bảo đảm

Các đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí trong dự toán được giao và quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp; thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng quy định.

VI. HỒ SƠ KÈM THEO TỜ TRÌNH, GỒM:

- 1. Dự thảo Quyết định;*
- 2. Bản tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị;*
- 3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;*
- 4. Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;*
- 5. Các tài liệu có liên quan.*

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định quy định một số mức chi trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, HCSN.

GIÁM ĐỐC

Phạm Hồng Trường